

# VOCABULARY TEST

## UNIT 10.1 The development of lightbulb

### 1. Choose the correct answer.

- |                              |                                    |                                    |
|------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| 1. (n) thiết bị              | 2. (n) nguồn cảm hứng              | 3. (v) ghi lại một cách chính thức |
| <input type="radio"/> device | <input type="radio"/> inspiration  | <input type="radio"/> device       |
| <input type="radio"/> derive | <input type="radio"/> infringement | <input type="radio"/> ruling       |
| <input type="radio"/> unveil | <input type="radio"/> inventor     | <input type="radio"/> suitable     |
| <input type="radio"/> ruling | <input type="radio"/> entrepreneur | <input type="radio"/> file         |

### 2. Match.

- |                                   |             |
|-----------------------------------|-------------|
| 1. _____ (v) công bố, tiết lộ     | A. invalid  |
| 2. _____ (n) dòng chảy, dòng điện | B. suitable |
| 3. _____ (adj) rất quan trọng     | C. unveil   |
| 4. _____ (adj) phù hợp, thích ứng | D. critical |
| 5. _____ (adj) không có hiệu lực  | E. current  |

### 3. Write the word.

1. (n, v) kẹp, kẹp chặt,

---

NHẬP ĐÁP ÁN CỦA BẠN

2. (n) hồ sơ, tài liệu

---

NHẬP ĐÁP ÁN CỦA BẠN

3. (n) sự nâng cấp

---

NHẬP ĐÁP ÁN CỦA BẠN

4. (n) sự vi phạm, xâm phạm

---

NHẬP ĐÁP ÁN CỦA BẠN

5. (n) nhà đầu tư

---